

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình
Nâng cấp, mở rộng Nhà khách Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công, ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP, ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 4499/TTr-SKHĐT, ngày 17/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, mở rộng Nhà khách Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung hạng mục:

- Đường dây trung thế 3P 22KV và trạm biến áp 160kva, đường dây hạ thế ngầm.

- Hệ thống xử lý nước thải.

- Điều chỉnh, bổ sung danh mục thiết bị.

(Đính kèm danh mục thiết bị, điều chỉnh bổ sung)

2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư

Theo Quyết định số 3316/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 và Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	Nội dung điều chỉnh
13. Tổng mức đầu tư 37.066.169.086 đồng. Trong đó: - Chi phí xây dựng: 21.738.852.024 đồng;	13. Tổng mức đầu tư 37.066.169.086 đồng. Trong đó: - Chi phí xây dựng: 22.456.461.533 đồng;

- Chi phí thiết bị: 6.143.066.384 đồng; - Chi phí quản lý dự án: 555.759.000 đồng; - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 1.761.131.745 đồng; - Chi phí khác: 349.906.463 đồng; - Chi phí dự phòng: 6.517.453.470 đồng.	- Chi phí thiết bị: 7.413.926.172 đồng; - Chi phí quản lý dự án: 627.566.876 đồng; - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 2.027.406.211 đồng; - Chi phí khác: 245.902.846 đồng; - Chi phí dự phòng: 4.294.905.448 đồng.
--	--

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 3166/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 và Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm đối với danh mục thiết bị đề xuất, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả đúng tính chất công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này;

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 5.04.05.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**